

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thị xã Hòa Thành
2. Địa chỉ: 256 Phạm Hùng, khu phố Long Thới, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Toàn thời gian thứ hai đến chủ nhật, 24/24 giờ, trực theo lịch cho tất cả khoa Nội trú, trạm y tế có trực cấp cứu và toàn thời gian thứ hai đến thứ 6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h cho khoa Ngoại trú.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Khoa, phòng, trạm	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I- Khối khoa, Phòng, Trạm Y tế có chứng chỉ hành nghề:								
1-Ban Giám đốc								
1	1	Nguyễn Văn Năng	000038/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ Giám đốc, Trực lãnh đạo		
2	2	Huỳnh Kiều Chinh	00001284/TNI-CCHN	KCB Nội Tổng hợp	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Người chịu trách chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám chữa bệnh.		
2-Khoa khám liên chuyên khoa								
3	1	Lê Văn Điềm	000292/TNI-CCHN	KCB Tai mũi họng, Siêu âm, nội soi	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ, khoa khám	Phòng khám TMH Bs Điềm khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h30 đến 20h00 và T7 CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	

4	2	Nguyễn Thanh Nhã	000150/TNI-CCHN	KCB Răng hàm mặt	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ, khoa khám	Phòng khám Nha khoa Thanh Nhã khám vào các buổi thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 11h45 đến 13h15; 17h15 đến 20h00 và T7- CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
5	3	Nguyễn Văn Lợi	000208/TNI-CCHN	KCB Da liễu, Đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ Trưởng khoa khám bệnh	Phòng khám Da Liễu Nguyễn Văn Lợi khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
6	4	Nguyễn Văn Nhẫn	000026/TNI-CCHN	KCB đa khoa,HIV/AIDS	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ, khoa khám bệnh	Phòng khám Bs Nhẫn khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7- CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
7	5	Nguyễn Văn Xứng	000152/TNI-CCHN	KCB Chuyên khoa mắt, đa khoa	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ ,khoa khám bệnh	Phòng khám Mắt Bs Xứng khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h30 đến 20h00 và T7- CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
8	6	Nguyễn Văn Đạt	4078/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ Khoa khám		
9	7	Trần Thị Lệ Thanh	000223/TNI-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ Khoa khám		Bác sỹ mới có chứng chỉ hành nghề

10	8	Hà Kiều Anh	000222/TNI-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ Khoa khám		Bác sĩ mới có chứng chỉ hành nghề
11	9	Trần Thị Thu Trang	0002835/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sĩ ,Khoa khám bệnh		
12	10	Lê Thị Thảo Ngân	3380/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh,kỹ thuật viên	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sĩ đa khoa, Khoa khám		
13	11	Huỳnh Thu Cúc	2832/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh,kỹ thuật viên	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng , nhân viên khoa khám		
14	12	Lý Trọng Hiếu	3829/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa răng hàm mặt	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ nha khoa , nhân viên khoa khám	Phòng khám Nha khoa SMILE Tây Ninh khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h30 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
15	13	Bùi Ngọc Phượng	0002395/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng, nhân viên khoa khám		
16	14	Nguyễn Lê Phương Duy	0001773/CCHN-TNI	Y sĩ khoa mắt, đa khoa	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sĩ, nhân viên khoa khám		

17	15	Văn Thị Ngọc Thảo	3366/CCHN-TNI	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sĩ, nhân viên khoa khám		
18	16	Phạm Thị Kim Hằng	1567/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng trưởng, khoa khám		
19	17	Lý Ngọc Sơn	0001732/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng viên, Khoa HSCC		
20	18	Nguyễn Thị Ngọc Quý	000007/TNI-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, khoa khám		
3-Khoa hồi sức cấp cứu								
21	1	Phan Thị Thúy Liễu	4311/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa, KCB Lao	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Phó Trưởng khoa HSCC		
22	2	Nguyễn Thị Kim Hoa	3400/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa HSCC		
23	3	Nguyễn Thị Thúy Hằng	1648/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa HSCC		
24	4	Huỳnh Thái Bảo	4278/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa khám		

25	5	Thái Thị Hải Oanh	2742/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, Khoa dự phòng		
26	6	Phan Thị Huỳnh Anh	003162/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ TT 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, Khoa HSCC		
27	7	Phan Văn Nghiêm	3370/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, Khoa HSCC		
28	8	Nguyễn Quốc Hậu	3367/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên /	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h30-11h30, chiều từ 13h30-17h30, trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa HSCC		
29	9	Lê Văn Ngọc	0002093/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		

30	10	Trần Thị Thanh An	1474/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng trung học		
4- Khoa Ngoại Tổng hợp								
31	1	Trần Thị Đức	1982/CCHN-TNI	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, Phó khoa ngoại		
32	2	Ngô Trung Nghĩa	0001713/TNI-CCHN	Chấn thương chỉnh hình	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa ngoại TH	Phòng khám CTCH Bs Nghĩa khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
33	3	Nguyễn Quốc Huy	4712/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa ngoại TH		
34	4	Lộ Thị Kim Thủy	0002019/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên gây mê hồi sức	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Kỹ thuật viên, khoa ngoại		
35	5	Nguyễn Thị Ngọc Hân	3375/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên./.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sĩ, Khoa Ngoại		

36	6	Nguyễn Trí Bá	0002021/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng trưởng, khoa Ngoại		
37	7	Nguyễn Thị Cẩm Vân	0001871/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa Ngoại		
5-Khoa Nội-Nhi-Nhiễm								
38	1	Lê Hoàng Sơn	1983/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ khoa Nội -Nhi - Nhiễm		
39	2	Nguyễn Thị Kim Cúc	4665/TNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ khoa Nội -Nhi - Nhiễm		
40	3	Đỗ Đặng Kim Liên	4849/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội-Nhi-Nhiễm		
41	4	Nguyễn Hoàng Dũ	2018/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội-Nhi-Nhiễm		
42	5	Nguyễn Thảo Ngân	000006/TNI-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên khoa Nội-Nhi-Nhiễm		
43	6	Lê Thị Mỹ Hạnh	000217/TNI-GPHN	Y khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, Khoa Nội-Nhi- Nhiễm		Bác sỹ mới có chứng chỉ hành nghề
44	7	Lâm Thị Hương	0001067/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng, nhân viên khoa khám		
45	8	Nguyễn Thị Thanh Hóa	0002769/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNDD, điều dưỡng trưởng khoa Nội		

46	9	Trần Thị Kim Thoa	0002449/TNI-CCHN	Quy trình kĩ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa Nội-Nhi-Nhiễm.		
47	10	Nguyễn Thị Lệ Hằng	0002632/TNI-CCHN	Quy trình kĩ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa Nội-Nhi-Nhiễm.		
48	11	Châu Thị Thanh Nhã	0002612/TNI-CCHN	Quy trình kĩ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa Nội-Nhi-Nhiễm.	Dịch vụ thay băng cắt chỉ vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
49	12	Võ Mộng Hoài Thu	2264/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên, khoa Nội-Nhi-Nhiễm.		
6. Khoa CSSKSS								
50	1	Tôn Nữ Kim Thanh	000204/TNI-CCHN	Khám thai quản lý thai và đặt vòng tránh thai	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Cử nhân hộ sinh, Phó CSSKSS	Phòng khám Siêu âm sản phụ khoa khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
51	2	Trần Thị Kim Thanh	3303/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh sản, phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, khoa CSSKSS	Phòng khám Sản phụ khoa Thanh Hiền khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h15 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	

52	3	Nguyễn Thị Thu Dung	0002029/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên, khoa sản		
53	4	Nguyễn Thị Thúy Duyên	2024/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, khoa CSSKSS		
54	5	Phạm Thị Hà	000109/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Nữ hộ sinh khoa sản		
55	6	Phạm Thị Tuyết Nga	2025/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNHS, khoa CSSKSS		
56	7	Huỳnh Thị Mỹ Hào	3801/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNHS, khoa CSSKSS		
57	8	Đào Ngọc Trinh	0001355/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên, khoa CSSKSS		
58	9	Võ Thị Ngọc Huyền	0002028/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên, khoa CSSKSS		
59	10	Lê Thị Tú Trinh	0001568/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên, khoa CSSKSS		

60	11	Lê Dương Cẩm Tú	3133/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNHS, khoa CSSKSS		
61	12	Trần Thị Thu Hai	3369/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNHS,Khoa CSSKSS		
62	13	Tổng Thị Bảo Xuyên	2732/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CNHS,Khoa CSSKSS		
7-Khoa phục hồi chức năng								
63	1	Cao Thị Mai	3635/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh y học cổ truyền, PHCN	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Bác sĩ, Phó Khoa YHCT- PHCN	Phòng khám Bs Hạnh khám vào các buổi chiều thời gian cụ thể như sau: T2-T6 từ 17h30 đến 20h00 và T7-CN Sáng 8h00 - 11h30 Chiều 14h- 19h	
64	2	Phan Thị Minh Gương	0002013/TNI-CCHN	KCB bằng YHCT	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sĩ định hướng YHCT, Khoa YHCT- PHCN		

65	3	Trần Lê Ngọc Thùy	3368/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	CN Điều dưỡng khoa YHCT- PHCN		
66	4	Nguyễn Văn Thao	3572/TNI-CCHN	KCB bằng YHCT	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Y sỹ định hướng YHCT, Khoa YHCT- PHCN		
9-Khoa Xét nghiệm- Chẩn đoán hình ảnh								
67	1	Đỗ Thị Lệ Quyên	3420/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Kỹ thuật viên Trưởng khoa xét nghiệm		
68	2	Nguyễn Thị An Bình	1984/TNI-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, chẩn đoán hình ảnh	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ,phó khoa XN- CDHA		
69	3	Nguyễn An Cơ	3797/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CDHA		
70	4	Nhữ Thị Hồng Mơ	3287/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CDHA		
71	5	Nguyễn Hoài Linh	3271/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CDHA		
72	6	Trần Công Thành	3716/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CDHA		

73	8	Nguyễn Tứ Tâm	000066/TNI-CCHN	Tiêm chích thay băng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CĐHA		
74	9	Phạm Thanh Thuận	4533/TNI-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	KTV, khoa XN-CĐHA		
10- Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS&VSMT/DD								
75	1	Trần Thị Mai Thảo	0002015/TNI-CCHN	Kỹ thuật ĐD cơ bản và kỹ thuật chuyên khoa	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng		
76	3	Nguyễn Anh Huy	0002770/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng viên		
77	4	Nguyễn Thị Thu Thủy	0311/TNI-CCHN	Hành nghề dược và các tổ chức kinh doanh thuốc	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Dược sỹ đại học Khoa dự phòng		
78	5	Phan Lê Hoàng Nguyên	000009/TNI-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bs đa khoa		
79	6	Nguyễn Thị Thu Thủy	0311/TNI-CCHND	Đủ điều kiện hàng nghề dược và các tổ chức kinh doanh thuốc	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Dược sỹ Đại học phó khoa KSBT&HIV		
11-Khoá Hành chánh								
80	1	Nguyễn Kim Tuyền	2634/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, phó Phòng KHNV		
81	2	Đỗ Lê Hoàng Yến	0002075/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Điều dưỡng, Phòng KHNV		
82	3	Trần Thị Khánh An	0440/TNI-CCHN	Đủ điều kiện hàng nghề dược và các tổ chức kinh doanh thuốc	Toàn thời gian T2 đến T6, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h	Dược sỹ, Phòng Tổ chức -Hành chánh		
12.Trạm Y tế Long Hoa								

83	1	Lê Thị Ngọc Ánh	0002734/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên		
84	2	Hồ Thị Anh Đào	2743/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CN.Điều dưỡng		
85	3	Đặng Thị Huỳnh Như	0002731/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
86	4	Võ Thị Ngọc Hương	2420/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		
87	5	Võ Hồng Sơn	4456/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		
13.Trạm Y tế Hiệp Tân								

88	1	Phan Kiều Phương	003116/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hộ sinh, kỹ thuật viên	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, Phó trạm		
89	3	Nguyễn Thị Bích Duyên	0002697/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
90	4	Trần Thị Huyền Ngọc	0001622/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên		
91	5	Đỗ Thị Ngọc Diệp	000523TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
92	6	Nguyễn Thị Bích Duyên	0002697/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
93	7	Nguyễn Thành Tân	4109/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ KCB		
14.Trạm Y tế Long Thành Nam								
94	8	Nguyễn Võ Hồng Hải	2768/TNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Bác sĩ, nhân viên		

95	9	Hồ Thị Kim Hạ	3711/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ KCB		
96	10	Nguyễn Thúy Hằng	0002759/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
97	11	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	0002735/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên		
98	13	Nguyễn Thị Hồng Tâm	3731/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 25/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ KCB		
15.Trạm Y tế Long Thành Bắc								
99	1	Nguyễn Thành Te	000182/TNI-CCHN	KCB đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, Trưởng trạm		
100	2	Võ Thùy Trang	0002604/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích thay băng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		
101	3	Lê Thị Diễm Nga	0002619/TNI-CCHN	KCB thông thường bằng YHCT	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		

102	5	Đinh Thị Bích Thuận	0002615/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên, chăm sóc		
103	6	Nguyễn Thị Kim Hiền	0002621/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng viên		
104	9	Lâm Thị Bảo Trân	3379/CCHN-TNI	Trạm gia sư cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	y sỹ		
15. Trạm Y tế Long Thành Trung								
105	1	Lê Nguyễn Nhật Anh	000151/TNI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Nhân viên trạm Y tế Long Thành Trung		
106	2	Lê Thị Thiên Thảo	0001548/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh trung học		
107	3	Nguyễn Thị Bích Huyền	0001547/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh trung học		
108	4	Phan Ngọc Đình Long	0001602/TNI-CCHN	KCB thông thường YHCT	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	YHCT		
109	5	Trần Thị Kim Tiền	0002752/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		
16. Trạm Y tế Trường Đông								
110	1	Lê Văn Sang	0002746/TNI-CCHN	KCB thông thường bằng YHCT	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	YSYHCT, Trưởng trạm		

111	2	Nguyễn Thúy Kiều	2773/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh		
112	3	Huỳnh Thị KimTuyến	501/TNI-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	NHS Trung học		
113	4	Tô Thị Đẹp	0657/TNI-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Dược sỹ trung học		
114	5	Võ Văn Nuôi	000508/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích thay băng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng trung học		
115	6	Đồng Thị Kim Thoa	4153/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		
116	7	Lê Thanh Phương	3372/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ, KCB		

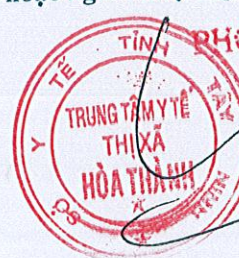
117	17.Trạm Y tế Trường Tây							
118	1	Phan Thị Kim Hoa	002969/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ Khoa Dự phòng		
119	2	Nguyễn Thị Diễm	000083/TNI-CNHN	Tiêm chích thay băng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Nữ Hộ sinh trung học		
120	3	Nguyễn Thị Thủy	000104/TNI-CNHN	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh trung học		
121	5	Trương Thị Tú Trinh	0001473/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Điều dưỡng trung học		
18.Trạm Y tế Trường Hòa								
122	1	Nguyễn Thanh Tùng	0001300/TNI-CCHN	Dịch vụ tiêm chích thay băng	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ,KCB		
123	2	Trần Thị Ngọc An	0002068/TNI-CCHN	Kỹ thuật thông thường sản phụ khoa	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Hộ sinh viên		
124	3	Lê Thị Thúy Lan	2067/TNI-CCHN		Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	CN Điều dưỡng viên		

125	5	Nguyễn Thị Huỳnh Mai	3574/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo QĐ Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ đa khoa		
126	6	Võ Thanh Hiền	4356/BP-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu khám bệnh, chữa bệnh thông thường QĐ Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng.	Toàn thời gian T2 đến CN, Sáng từ 7h-11h30, chiều từ 13h30-17h trực theo lịch.	Y sỹ đa khoa		

XÁC NHẬN SỞ Y TẾ

Tây Ninh, Ngày 30 Tháng 09 năm 2024
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu uỷ quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



Huỳnh Kiều Chinh

